

Số: *118* /QĐ-TTGDQPAN

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhân sinh viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh
Khóa 51 năm 2025, trình độ liên thông cao đẳng của
Trường Cao đẳng Quảng Ngãi**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-BGDĐT, ngày 26/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-BQP, ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BLDTBXH, ngày 30/8/2022 của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội ban hành Quy chế quản lý, cấp phát Chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-TTGDQPAN, ngày 26/12/2022 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quy định về quản lý Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-TTGDQPAN, ngày 12/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

*Căn cứ Quyết định số **117** /QĐ-TTGDQPAN, ngày 30/7/2025 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quyết định công nhận kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh Khóa 51, năm học 2024-2025 cho sinh viên trình độ liên thông cao đẳng của Trường Cao đẳng Quảng Ngãi;*

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng xét công nhận kết quả học tập môn học, công nhận sinh viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh Khóa 51 tại phiên họp ngày 30/7/2025;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo & Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 49 sinh viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh Khóa 51 năm 2025, trình độ liên thông cao đẳng của Trường Cao đẳng Quảng Ngãi (có tên trong danh sách kèm theo).

Điều 2. Ông (bà) Trường Phòng Đào tạo & Quản lý sinh viên, Trưởng các đơn vị và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Trường Cao đẳng Quảng Ngãi;
- Đăng website;
- Lưu: VT, PDTQLSV.

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Đoàn Đức Tùng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRÌNH ĐỘ LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG
KHÓA 51, NĂM 2024-2025

TRƯỜNG LIÊN KẾT: TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUẢNG NGÃI

(Ban hành kèm theo Quyết định số **M8**/QĐ-TTGDQPAN ngày 30/07/2025 của Giám đốc Trung tâm
Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn)

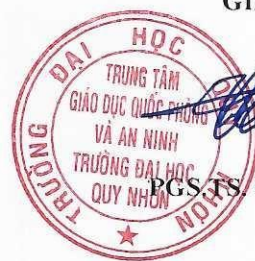
TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành học	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
1	CDLT.01.24.1A13	Lê Thanh Học	22/5/1986	Dược	Nam	Giỏi	
2	CDLT.01.24.1A14	Trần Thanh Quang	30/7/1996	Dược	Nam	Giỏi	
3	CDLT.01.24.1A15	Châu Thị Phương Nhi	11/8/1996	Dược	Nữ	Giỏi	
4	CDLT.01.24.1A16	Ngô Văn Lai	01/01/1992	Dược	Nam	Khá	
5	CDLT.01.24.2A01	Võ Thị Hết	20/8/1984	Dược	Nữ	Khá	
6	CDLT.01.24.2A03	Phạm Thị Thu Hằng	21/3/1993	Dược	Nữ	Khá	
7	CDLT.01.24.2A04	Nguyễn Thị Mương	10/5/1990	Dược	Nữ	Xuất sắc	
8	CDLT.201.25.1B01	Lê Thị Cua	15/5/1988	Dược	Nữ	Xuất sắc	
9	CDLT.201.25.1B02	Nguyễn Thị Thu Giang	14/01/1993	Dược	Nữ	Giỏi	
10	CDLT.201.25.1B03	Võ Thị Thu Hà	20/5/1991	Dược	Nữ	Xuất sắc	
11	CDLT.201.25.1B05	Phạm Thị Ngọc Lan	18/5/1991	Dược	Nữ	Xuất sắc	
12	CDLT.201.25.1B06	Nguyễn Thị Hồng Nga	20/5/1989	Dược	Nữ	Giỏi	
13	CDLT.201.25.1B08	Nguyễn Thị Kim Phượng	10/4/1992	Dược	Nữ	Khá	
14	CDLT.201.25.1B09	Nguyễn Thị Quý	02/7/1991	Dược	Nữ	Xuất sắc	
15	CDLT.201.25.1B10	Phạm Thị Thuyền	25/7/1996	Dược	Nữ	Khá	
16	CDLT.201.25.1B11	Dương Thị Tuyết	24/9/1991	Dược	Nữ	Giỏi	
17	CDLT.201.25.1B12	Trần Thị Như Ý	21/3/1992	Dược	Nữ	Trung bình	
18	CDLT.201.25.1B13	Cao Thị Mỹ Trang	23/4/1994	Dược	Nữ	Giỏi	
19	CDLT.201.25.1B14	Nguyễn Thị Thu Vân	19/10/1989	Dược	Nữ	Khá	
20	CDLT.201.25.1B15	Trần Thị Bích Liên	10/8/1980	Dược	Nữ	Khá	
21	CDLT.201.25.1B17	Võ Thị Kiều Phương	22/9/1994	Dược	Nữ	Giỏi	
22	CDLT.201.25.1B19	Trương Thị Dương	10/02/1993	Dược	Nữ	Giỏi	
23	CDLT.201.25.1B20	Lê Thị Thúy Huyền	03/02/1989	Dược	Nữ	Xuất sắc	
24	CDLT.201.25.1B21	Chế Phạm Hoàng Dung	10/3/1991	Dược	Nữ	Xuất sắc	
25	CDLT.201.25.1B22	Nguyễn Thị Thúy Hằng	28/4/1982	Dược	Nữ	Khá	
26	CDLT.201.25.1B23	Trần Thị Mỹ Phụng	05/7/1985	Dược	Nữ	Xuất sắc	
27	CDLT.201.25.1B24	Nguyễn Thị Thơm	15/3/1987	Dược	Nữ	Xuất sắc	
28	CDLT.201.25.1B25	Lê Thị Yến Anh	04/7/1988	Dược	Nữ	Giỏi	
29	CDLT.201.25.1B26	Đỗ Thị Vân	10/11/1994	Dược	Nữ	Xuất sắc	
30	CDLT.201.25.1B27	Trần Thị Ngọc	25/3/1990	Dược	Nữ	Trung bình	
31	CDLT.201.25.1B28	Lê Thị Hà Châu Thanh	18/7/1979	Dược	Nữ	Khá	
32	CDLT.201.25.1B29	Nguyễn Thị Thu Thủy	20/9/1988	Dược	Nữ	Giỏi	
33	CDLT.201.25.1B30	Trần Thị Phượng	07/10/1993	Dược	Nữ	Giỏi	
34	CDLT.201.25.1B31	Lê Thị Thu Thao	10/7/1988	Dược	Nữ	Giỏi	
35	CDLT.201.25.1B32	Trần Thị Lộc	20/01/1980	Dược	Nữ	Khá	
36	CDLT.201.25.2B01	Nguyễn Thị Diệp	08/8/1992	Dược	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành học	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
37	CDLT.201.25.2B02	Trần Ngọc Hiếu	01/01/1990	Dược	Nam	Khá	
38	CDLT.201.25.2B03	Lê Thị Ánh Nguyệt	12/9/1990	Dược	Nữ	Xuất sắc	
39	CDLT.201.25.2B04	Nguyễn Thị Hồng Thi	20/3/1992	Dược	Nữ	Giỏi	
40	CDLT.201.25.2B05	Bùi Lê Thùy Nhân	20/5/1990	Dược	Nữ	Giỏi	
41	CDLT.201.25.2B06	Nguyễn Thị Kim Tuyền	06/4/1993	Dược	Nữ	Giỏi	
42	CDLT.201.25.2B07	Trần Thị Mỹ Kiều	28/5/1996	Dược	Nữ	Khá	
43	CDLT.201.25.2B08	Trương Thị Mỹ Dung	05/11/1989	Dược	Nữ	Xuất sắc	
44	CDLT.201.25.2B09	Lê Thị Hạnh	25/8/1985	Dược	Nữ	Giỏi	
45	CDLT.201.25.2B10	Huỳnh Thị Như Ái	10/02/1995	Dược	Nữ	Giỏi	
46	CDLT.201.25.2B11	Huỳnh Duy Tân	30/10/1996	Dược	Nam	Giỏi	
47	CDLT.201.25.2B12	Lê Thị Kim Sinh	20/11/1991	Dược	Nữ	Xuất sắc	
48	CDLT.201.25.2B13	Nguyễn Thị Thu Thảo	01/3/1991	Dược	Nữ	Giỏi	
49	CDLT.201.25.2B14	Lê Thị Hằng	01/01/1993	Dược	Nữ	Trung bình	

Ấn định danh sách có 49 sinh viên./

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Đoàn Đức Tùng